

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI BÌNH  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/DS-ST  
Ngày: 02-8-2023  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Bảo Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Văn Thắng
- Ông Đinh Chí Hiên

**- Thư ký phiên toà tại điểm cầu trung tâm:** Bà Nguyễn Chúc Ni, là Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Thới Bình

**- Thư ký phiên toà tại điểm cầu thành phần:** Bà Đỗ Hồng Như, là Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Thới Bình

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình và điểm cầu thành phần là trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án dân sự thụ lý số 136/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: 266 - 268, N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu Đ, chức vụ: Phó Phòng – Phòng giao dịch Thới Bình – Chi nhánh Cà Mau, địa chỉ liên hệ: Khóm 1, thị trấn T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (Giấy ủy quyền 07/4/2023), có mặt.

*Bị đơn:* Ông Phạm Văn K, sinh năm 1975, vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp 8, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện ngày 07/4/2023 và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/7/2019, ông Phạm Văn K có ký Hợp đồng tín dụng số LD1918400079 để vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Thới Bình (gọi tắt là Ngân hàng). Cụ thể, số tiền vay là 150.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ). Mỗi tháng vốn lãi phải trả là 3.580.000 đồng (trong đó vốn gốc là 2.500.000 đồng, lãi là 1.080.000 đồng). Cho vay tín chấp, không có tài sản đảm bảo.

Trong quá trình vay ông K thanh toán được 21 kỳ với tổng số tiền là 75.180.000 đồng, trong đó vốn là 52.500.000 đồng, lãi 22.680.000 đồng.

Ngày 25/5/2021, khoản vay của ông K đến hạn nhưng ông K không thực hiện thanh toán tiếp và phát sinh nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu Tòa án buộc ông K thanh toán khoản vay nêu trên tính đến hết ngày 02/8/2023 với số tiền là 121.977.642 đồng, trong đó vốn là 97.500.000 đồng, lãi trong hạn là 20.576.225 đồng, lãi quá hạn là 3.901.417 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/8/2023 theo mức lãi tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn K thanh toán tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, nên đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng; Ông K có địa chỉ tại ấp 8, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là ông K được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K.

[3] Ngày 08/7/2019, ông Phạm Văn K ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Thới Bình Hợp đồng tín dụng số LD1918400079 để vay vốn tại Ngân hàng. Theo đó, số tiền vay là vay là 150.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất

0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ). Mỗi tháng vốn lãi phải trả là 3.580.000 đồng (trong đó vốn gốc là 2.500.000 đồng, lãi là 1.080.000 đồng. Cho vay tín chấp, không có tài sản đảm bảo. Do đó, xác định giao dịch vay tiền của ông K với Ngân hàng là có thật và hợp pháp.

[4] Quá trình vay ông K thanh toán được được 21 kỳ với tổng số tiền là 75.180.000 đồng, trong đó vốn là 52.500.000 đồng, lãi 22.680.000 đồng. Ngày 25/5/2021, khoản vay của ông K đến hạn nhưng ông K không thực hiện thanh toán tiếp và phát sinh nợ quá hạn. Hiện tại, khoản vay này ông K còn nợ Ngân hàng tính đến hết ngày 02/8/2023 là 121.977.642 đồng, trong đó vốn là 97.500.000 đồng, lãi trong hạn là 20.576.225 đồng, lãi quá hạn là 3.901.417 đồng.

Do ông K đã vi phạm Hợp đồng, không tiếp tục thanh toán vốn lãi cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện ông K yêu cầu thanh toán nợ là phù hợp. Do đó, cần buộc ông K phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 121.977.642 đồng, trong đó vốn là 97.500.000 đồng, 20.576.225 đồng, lãi quá hạn là 3.901.417 đồng (tính đến hết ngày 02/8/2023). Ngoài ra, ông K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/8/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền nộp tạm ứng án phí.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng có mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án, ông K vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S về việc yêu cầu ông Phạm Văn K thanh toán nợ vay. Buộc ông Phạm Văn K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S khoản vay còn nợ tính đến hết ngày 02/8/2023 với tổng số tiền là 121.977.642 đồng (Một trăm hai mươi

một triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi hai đồng), trong đó nợ gốc là 97.500.000 đồng (Chín mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 20.576.225 đồng (Hai mươi triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 3.901.417 đồng (Ba triệu chín trăm lẻ một nghìn bốn trăm mười bảy đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/8/2023 theo lãi suất tại Hợp đồng tín dụng số LD1918400079 ngày 08/7/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông K phải chịu 6.099.000 đồng (Sáu triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng, làm tròn số). Trả lại cho nguyên đơn khoản tiền nộp tạm ứng án phí 3.035.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003606 ngày 15/5/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành.

3. Ngân hàng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông K vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc được niêm yết công khai bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Bảo Trâm**

